

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số : /UBND-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

V/v báo cáo tình hình thực hiện
vay trả nợ của ngân sách
cấp tỉnh năm 2025

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Khoản 5 Điều 15 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương và khoản 1, Điều 3 của Thông tư số 80/2018/TT-BTC ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mẫu biểu báo cáo về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Trên cơ sở số liệu vay và trả nợ chính quyền địa phương đã hạch toán vào ngân sách nhà nước; số rút vốn của các dự án vay lại tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa báo cáo Bộ Tài chính tình hình vay trả nợ năm 2025 như sau:

I. Số vay và trả nợ chính quyền địa phương đã hạch toán vào NSNN

- Tổng dư nợ đầu kỳ (ngày 01/01/2025): 874.723 triệu đồng.
- Tổng số đã hạch toán trong kỳ: 49.566 triệu đồng.
- Tổng số trả nợ gốc: 136.914 triệu đồng.
- Tổng dư nợ cuối kỳ (đến ngày 31/12/2025): 787.375 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục số II-NĐ số 93/2018/NĐ-CP đính kèm)

II. Tình hình nhận nợ và trả nợ chính quyền địa phương

- Tổng dư nợ đầu kỳ (ngày 01/01/2025): 927.001 triệu đồng.
- Tổng số nhận nợ trong kỳ: 20.904 triệu đồng.
- Tổng số trả nợ gốc: 62.407 triệu đồng.
- Tổng dư nợ cuối kỳ (đến ngày 31/12/2025): 885.498 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục số 1a đính kèm)

III. Tình hình vay nợ các dự án ODA theo nguyên tệ

1. Dự án vay lại bằng đồng Việt Nam

Stt	Tên dự án	Dư nợ đầu kỳ	Rút vốn trong kỳ	Trả nợ		Dư nợ cuối kỳ
				Gốc	Lãi, phí	
1	Dự án Vệ sinh môi trường các thành phố duyên hải	2.934	0	838	0	2.096

DVT: triệu đồng

2. Dự án vay lại bằng đồng đô la Mỹ

DVT: nghìn USD

Stt	Tên dự án	Dư nợ đầu kỳ	Rút vốn trong kỳ	Trả nợ		Dư nợ cuối kỳ
				Gốc	Lãi, phí	
	Tổng cộng	36.329	832	2.377	1.218	34.784
1	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập – Khánh Hòa	2.020		181	39	1.839
2	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	195		64	5	131
3	Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước ở các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán – Khánh Hòa	172		9	4	163
4	Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án TP Nha Trang	13.719	-1.936	797	436	10.986
5	Dự án Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả (Ninh Thuận cũ)	626		55	12	571
6	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (Ninh Thuận cũ)	300		28	6	272
7	Dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Ninh Thuận (Ninh Thuận cũ)	314	-1	30	1	283
8	Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán IDAP/ADB8) tỉnh Ninh Thuận (Ninh Thuận cũ)	3.993	2.792	448	101	6.337
9	Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang Tháp Chàm (Ninh Thuận cũ)	14.989	-22	765	614	14.202

(chi tiết tại các mẫu biểu 1.01, 1.02 - Thông tư số 80/2018/TT-BTC)

Ghi chú:

- Số dư đầu kỳ của các dự án là số dư nợ đến cuối năm 2024 đã ký đối chiếu giữa Bộ Tài chính (Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại) và Sở Tài chính Khánh Hòa (cũ), Sở Tài chính Ninh Thuận (cũ).

- Tại khoản 1, khoản 3 Điều 4 Thông tư số 80/2018/TT-BTC ngày 28/8/2018, Bộ Tài chính quy định: *“1. Số liệu về trị giá vay lại, số dư nợ được lập theo nguyên tệ vay, và quy đổi sang USD và VND theo tỷ giá hạch toán ngân sách nhà nước do Bộ Tài chính công bố, áp dụng vào ngày cuối cùng của kỳ báo cáo. 3. Số liệu về thu nợ của các dự án được lập theo nguyên tệ vay và quy đổi sang USD, VND theo tỷ giá bán ra đồng tiền cho vay lại tại thời điểm trả nợ do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam công bố”*. Căn cứ quy định nêu trên, dư nợ đầu kỳ, dư nợ cuối kỳ và số rút, hoàn trả vốn tại báo cáo được áp dụng theo tỷ giá hạch toán NSNN do Bộ Tài chính công bố tại Thông báo số 11788/TB-KBNN ngày 28/11/2025, theo đó tỷ giá hạch toán ngoại tệ tháng 12/2025 là 1 USD = 25.118 Việt Nam đồng. Đối với số trả gốc, lãi và phí áp dụng theo tỷ giá bán ra của ngân hàng Vietcombank tại từng thời điểm trả nợ.

UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Nợ và TCDN;
- Sở Tài chính;
- VPUB: LĐVP, P.KT;
- Lưu VT. NDT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hòa Nam